TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN
TỈNH QUẢNG NAM
Bản án số: 86 /2019/HS-ST
Ngày 21-11-2019

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thúy Vân

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ban – Phó hiệu trưởng Trường THCS Lê Đình Dương.

2. Bà Lương Thị Kim Anh – Hiệu trưởng trường tiểu học Lý Thường Kiệt.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Quốc Việt, thư ký Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy – Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 11 năm 2019, tại Hội trường Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 83/2019/HSST ngày 29/10/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2019, đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Lê Văn M - Sinh ngày 07 tháng 10 năm 1999, tại thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam; Nơi cư trú: Khối phố P, phường C, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê T và bà Lê Thị X. Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 17/01/2014 bị Công an phường Cửa Đại, thành phố Hội An xử phạt Cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản; Ngày 08/3/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Hội An áp dụng biện pháp tư pháp đưa vào trường giáo dưỡng 01 (một) năm về hành vi "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong ngày 24/5/2018. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: Trần Minh V (Cứt Khô) - Sinh ngày 10 tháng 01 năm 2002, tại thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam; Nơi cư trú: Khối phố P, phường C, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quang V và bà Ngô Thị P; Tiền án: Ngày 24/10/2018 bị Tòa án nhân dân thành

phố Hội An xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội Trộm cắp tài sản (chưa chấp hành xong thời gian thử thách). Tiền sự: Ngày 24/01/2019 bị Công an phường Cửa Đại, thành phố Hội An xử phạt 750.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản. Nhân thân: Ngày 28/5/2017 bị Công an phường Cửa Đại, thành phố Hội An xử phạt Cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản; Ngày 06/10/2017 bị Công an phường Cửa Đại xử phạt Cảnh cáo về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 15/12/2017 bị Công an phường Điện Dương xử phạt Cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản; Ngày 21/6/2018 bị Công an phường Cửa Đại, thành phố Hội An xử phạt 375.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Trần Minh V:* Ông Trần Quang V, sinh năm 1979; Trú tại: Phường C, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam và Bà Ngô Thị P, sinh năm 1985; Trú tại: Khối phố Phước Hòa, phường Cửa Đại, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam là cha mẹ ruột của bị cáo V. (Ông V vắng mặt, bà P có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo Trần Minh V:* Bà Ngô Thị Diễm – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Nam. (có mặt)

- *Bị hại:* Ông Trần Tiến V, sinh năm 1977; Trú tại: Khối phố B, phường Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án:*

+ Ông Huỳnh Thanh H, sinh năm 1979; Trú tại: Số K, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam. (vắng mặt)

+ Ông Lê Hoàng S, sinh năm 1978; Trú tại: Số Y, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam. (vắng mặt)

- *Người làm chứng:* Bà Lê Thị Trúc L, sinh năm 1981; Trú tại: Khối phố B , phường Điện N, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khuya ngày 16/7/2019, Lê Văn M và Trần Minh V đến nhà nghỉ Tiến V tại khối phố 7B, phường Điện Nam Đông, thị xã Điện Bàn thuê phòng ngủ. Đến khoảng 07 giờ 30 phút ngày 17/7/2019, M và V dậy và trả phòng đi về, M ra quầy lễ tân ngồi đợi V dắt xe máy đi ra sau. Khi ngồi tại quầy lễ tân, M nhìn thấy không có ai nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. M mở hộc tủ quầy lễ tân lục tìm tài sản thì phát hiện một điện thoại di động hiệu Samsung J6^{+}, màu xanh đen của anh Trần Tiến V là chủ nhà nghỉ, M lấy điện thoại bỏ vào túi quần rồi tiếp tục lục tìm tài sản. Lúc này, chị Lê Thị Trúc L là vợ anh Nguyễn Tiến V nhìn thấy nên

hỏi M đang làm gì, M trả lời không làm gì cả rồi đi ra phía trước đợi V. Sau đó V dắt xe máy BKS: 92C1-339.84 ra và chở M về hướng Hội An. Đi được một đoạn thì M nói với V về việc vừa mới trộm cắp được điện thoại. M nói V chở đến tiệm sửa chữa điện thoại di động Nam Á, địa chỉ K, thành phố Hội An do anh Huỳnh Thanh H làm chủ để mở khóa. M nói với anh Huy điện thoại của mình do quên mật khẩu nên nhờ anh H mở khóa, anh H hẹn M 11 giờ đến lấy. Sau đó M và V đi uống nước đến 11 giờ 30 phút thì quay lại gặp anh H lấy điện thoại. Sau khi M lấy được điện thoại thì V nói M đem điện thoại đi cầm cố lấy tiền tiêu xài. M đồng ý rồi V chở M đến cửa hàng điện thoại Hoàng Sa, địa chỉ Y đường Cửa Đại, thành phố Hội An do anh Lê Hoàng S làm chủ để cầm điện thoại lấy số tiền 1.000.000 đồng. M lấy 500.000 đồng chuộc lại điện thoại hiệu Iphone 6^+ của mình đã cầm cố trước đây. Số tiền còn lại M và V tiêu xài hết.

Theo kết luận định giá tài sản số 55/HĐ.ĐG ngày 30/7/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thị xã Điện Bàn thì chiếc điện thoại Samsung $J6^+$ có giá 2.500.000 đồng.

- Về dân sự: Điện thoại di động đã được thu hồi trả cho người bị hại. Người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét. Các bị can đã thỏa thuận xong với Huỳnh Thanh H và anh Lê Hoàng S. Anh H và anh S không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

- Về vật chứng: Quá trình điều tra tạm giữ

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung $J6^+$, màu xanh đen: Đã trao trả lại cho chủ sở hữu là anh Trần Tiến V.

+ 01 xe môtô nhãn hiệu Wave BKS: 92C1-339.84 do Lê Văn M đứng tên chủ sở hữu, Lê Văn M và Trần MInh V dùng xe này làm phương tiện để tiêu thụ tài sản nên chuyển chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn để xử lý theo quy định.

Bản cáo trạng số 78/CT-VKS ngày 25/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn: Truy tố bị cáo Lê Văn M về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; Truy tố bị cáo Trần Mh V tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn M từ 9 tháng đến 1 năm tù; Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 90, 91, 101 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Minh V từ 6 đến 9 tháng tù, áp dụng khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải chấp hình phạt tù 09 tháng tù của bản án

số 31/2018/HSST ngày 24/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hội An, Điều 56 Bộ luật hình sự, buộc bị cáo Trần Minh V phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

+ Về vật chứng: Đề nghị tịch thu sung công quỹ 01 xe môtô nhãn hiệu Wave BKS 92C1-339.84 do Lê Văn M đứng tên chủ sở hữu

Người bào chữa cho bị cáo Trần Minh V bà Ngô Thị Diễm thống nhất với tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo là do bị cáo tuổi chưa thành niên nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, thiệt hại gây ra không lớn, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên đề nghị HĐXX xem xét áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại điểm h khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bô luật hình sự. Điều 91 Bộ luật hình sự về nguyên tắc xử phạt người chưa thành niên phạm tội để tuyên bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị để nhằm thể hiện tính khoan hồng, nhân đạo của Nhà nước.

Tại phiên tòa các bị cáo Lê Văn M, Trần Minh V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Người đại diện hợp pháp cho bị cáo V đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ do bị cáo còn nhỏ tuổi, chưa hiểu biết pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Điện Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra các bị cáo Lê Văn M và Trần Mh V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp lời khai của người bị hại, người làm chứng, phù hợp với vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 17/7/2019, Lê Văn M đã trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Samsung J6^{+} của anh Trần Tiến V trị giá 2.500.000 đồng. Sau khi trộm cắp Trần Minh V chở Lê Văn M đem điện thoại đi mở khóa và cầm cố lấy tiền tiêu xài. Hành vi của bị cáo Lê Văn M đã phạm tội vào tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại Khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sựnăm 2015; bị cáo Trần Minh V phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" được quy định tại Khoản 1,

Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của các bị cáo Lê Văn M và Trần Minh V:

Bị cáo Lê Văn M đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính, từng bị đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi trộm cắp tài sản nhưng bị cáo vẫn không tu dưỡng bản thân mà bất chấp, xem thường pháp luật, bị cáo là người chủ động thực hiện hành vi phạm tội rồi cùng với bị cáo V tiêu thụ tài sản trộm cắp của mình, hành vi của bị cáo xâm phạm trực tiếp đến tài sản công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trị an, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Đối với bị cáo Trần Minh V, bản thân đang chấp hành án nhưng không tu dưỡng, rèn luyện bản thân, bị cáo biết rõ tài sản điện thoại di động hiệu Samsung J6^{+} là do M trộm cắp mà có nhưng bị cáo vẫn cùng với M đi tiêu thụ tài sản và cùng nhau hưởng lợi từ tài sản trộm cắp, hành vi của bị cáo xâm phạm trực tiếp đến trật tự, an toàn xã hội, bên cạnh đó còn gián tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Đối với bị cáo Lê Văn M không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu, một lần xử phạt vi phạm hành chính và một lần đưa vào trường giáo dưỡng do hành vi trộm cắp tài sản, nay tiếp tục phạm tội "Trộm cắp tài sản" thể hiện sự xem thường pháp luật, nên đối với bị cáo cần có mức án nghiên khắc để răn đe, giáo dục bị cáo thành công dân có ích. Riêng bị cáo Trần Mh V hiện đang chấp hành hình phạt tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách chưa xong nhưng ngày 24/01/2019 có hành vi trộm cắp tài sản, bị Công an phường Cửa Đại, thành phố Hội An xử phạt 750.000 đồng; tiếp đến ngày 17/7/2019 phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" nên đây là tình tiết tăng nặng thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do đó áp dụng khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự chuyển hình phạt từ tù treo thành tù giam buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù 09 tháng của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bán án mới. Ngoài ra bản thân bị cáo còn có nhân thân xấu: bốn lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản và Sử dụng trái phép chất ma túy. Điều này thể hiện bản chất xem thường pháp luật của bị cáo nên cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội nhằm thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi vụ án được phát hiện các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện khắc phục hậu quả, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn nên áp dụng điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Riêng đối với bị cáo V

có hoàn cảnh gia đình khó khăn, khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên áp dụng thêm khoản 2 Điều 51, Điều 90, 91 và 101 Bộ luật hình sự khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung J6^{+}, màu xanh đen: Đã trao trả lại cho chủ sở hữu là anh Trần Tiến V là đúng pháp luật.

- Đối với 01 xe môtô nhãn hiệu Wave BKS 92C1-339.84 do Lê Văn M đứng tên chủ sở hữu, Lê Văn M và Trần Minh V dùng xe này làm phương tiện để tiêu thụ tài sản phạm tội mà có nên áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[6] Về dân sự: Bị hại và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã thỏa thuận xong và không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 buộc các bị cáo phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Lê Văn M phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Trần Minh V phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn M 09 tháng tù. Thời gian, chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 90, 91, 101 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Minh V 09 (chín) tháng tù.

Áp dụng khoản 5 Điều 65, Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt 09 (chín) tháng tù của bản án số 31/2018/HSST ngày 24/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hội An. Buộc bị cáo Trần Minh V phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, Thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 xe môtô nhãn hiệu Wave BKS 92C1-339.84 do Lê Văn M đứng tên chủ sở hữu.

(Tang vật hiện nay Chi cục thi hành án dân sự đang tạm giữ theo Biên bản giao nhận vật chứng 28/10/2019 và Quyết định chuyển vật chứng số 45/QĐ-VKS ngày 25/10/2019)

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 buộc bị cáo Lê Văn M và Trần Minh V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Viện kiểm sát tỉnh Quảng Nam
- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Nhà tạm giữ Công an Điện Bàn
- Lưu

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Thị Thúy Vân